

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/DS-PT

Ngày: 11 – 01 - 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Quảng

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Thanh Mai

Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 58/2021/TLPT- DS ngày 05 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 55/2021/QĐ-PT ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 92/2021/QĐ-PT ngày 23 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị N, sinh năm 1966; địa chỉ: K156/26 đường A, tổ 73 phường B, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Số 7 đường E, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ tạm trú: số 158 đường F, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Thị Bích H, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: Tổ 83 phường B, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Hoàng Quốc T, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bà Trần Thị N và ông Hoàng Quốc T có quan hệ vay tiền, theo đơn khởi kiện bà N yêu cầu ông T trả số tiền 520.000.000 đồng bà cho ông T vay để kinh doanh, các lần ông T vay cụ thể như sau:

Ngày 27/10/2020 vay 50.000.000 đồng; ngày 01/11/2020 vay 70.000.000 đồng; ngày 02/11/2020 vay 100.000.000 đồng; ngày 07/11/2020 vay 50.000.000 đồng; ngày 13/11/2020 vay 100.000.000 đồng; ngày 21/11/2020 vay 100.000.000 đồng; ngày 10/02/2021 vay 50.000.000 đồng.

Các lần vay tiền ông T đều viết “Giấy vay tiền” và ký xác nhận. Các bên thỏa thuận thời hạn vay là 03 tháng kể từ ngày vay, lãi suất 1,7%/tháng. Theo bà N, từ ngày vay đến nay ông T chưa trả nợ gốc, chỉ trả được vài tháng tiền lãi thì không trả, lẩn tránh, nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Hoàng Quốc T phải trả cho bà số nợ gốc 520.000.000 đồng theo các giấy vay tiền, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Hoàng Quốc T thừa nhận có vay của bà Trần Thị N số tiền 520.000.000 đồng theo 07 Giấy vay tiền nói trên, do dịch bệnh công việc làm ăn bị ảnh hưởng, ông không có khả năng trả một lần, đề nghị trả dần mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi trả xong nợ.

Với nội dung vụ án như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 280, 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Buộc ông Hoàng Quốc T phải trả cho bà Trần Thị N số tiền 520.000.000 đồng.

Bản án còn tuyên về tiền lãi chậm thi hành án, án phí sơ thẩm; quyền kháng cáo của các đương sự, quy định về thi hành án dân sự.

Ngày 11/10/2021, bị đơn ông Hoàng Quốc T có đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: do ảnh hưởng của dịch Covid-19 việc kinh doanh gặp khó khăn, ông đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho ông được trả dần số nợ 520.000.000 đồng, mỗi tháng trả 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn giữ nguyên kháng cáo, bà Trần Thị N không chấp nhận cho ông T trả dần. Các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa phúc thẩm:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về kháng cáo của bị đơn: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Quốc T, giữ nguyên

Bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Hoàng Quốc T trong thời hạn kháng cáo, đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định của Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo của ông Hoàng Quốc T:

[1] Ông Hoàng Quốc T thừa nhận có vay bà Trần Thị N 520.000.00 đồng theo các Giấy vay tiền ngày 27/10/2020, ngày 01/11/2020, ngày 02/11/2020, ngày 07/11/2020, ngày 13/11/2020, ngày 21/11/2020 và ngày 10/02/2021. Do ảnh hưởng của dịch Covid -19, công việc kinh doanh gặp khó khăn nên chưa trả được nợ gốc. Riêng tiền lãi ông có trả được vài tháng với mức lãi suất cao hơn thỏa thuận trong giấy vay tiền nhưng không xuất trình được chứng cứ, không được bà N thừa nhận.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ vay tiền được xác lập giữa bà Trần Thị N và ông Hoàng Quốc T, buộc cá nhân ông T trả tiền cho bà N là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của ông Hoàng Quốc T về việc đề nghị được trả dần mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng không được nguyên đơn bà Trần Thị N đồng ý. Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T, do vậy giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc ông Hoàng Quốc T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị N 520.000.00 đồng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là có căn cứ quy định pháp luật.

[3] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 280, 463, 466 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Hoàng Quốc T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị N đối với ông Hoàng Quốc T.

Buộc ông Hoàng Quốc T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị N số tiền 520.000.000 đồng (*năm trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự:

a. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.800.000 đồng (*hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng*).

Hoàn trả bà Trần Thị N số tiền tạm ứng án phí 12.400.000 đồng (*mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu số 0006669 ngày 19/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

b. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hoàng Quốc T phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0003026 ngày 18/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ nghiệp vụ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Quảng